TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM DƯƠNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐDS-VDS	Tam Dương, ngày 11 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Hoàng

***Thư ký phiên họp*:** Bà Phùng Thị Tuyết Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên họp: Ông Phan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 48/2023/TLST-VDS ngày 11 tháng 7 năm 2023 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 06/2023/QĐST-VDS ngày 03 tháng 8 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu: Anh Đào Xuân T, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Tam D, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt)

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Chị Đào Thị T, sinh năm 1988, địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Hiện nay đang được bố, mẹ chăm sóc tại nhà ở tại địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

2.2. Ông Đào Văn T, sinh năm 1966, địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

2.3. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1967, địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

2.4. Chị Đào Thị Phg, sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu đề ngày 30 tháng 6 năm 2023, đơn trình bày về việc thay đổi yêu cầu đề ngày 14 tháng 7 năm 2023 và các lời trình bày tiếp theo trong quá trình giải quyết việc dân sự, người yêu cầu anh Đào Xuân T trình bày: Anh có chị gái là Đào Thị T là người khuyết tật nặng, bị câm điếc bẩm sinh và

nhận thức không đầy đủ, lúc tỉnh táo, lúc không. Hiện nay vẫn sinh sống với bố, mẹ đẻ của anh là ông Đào Văn T và bà Nguyễn Thị L. Chị T vẫn sinh hoạt cá nhân được, nhưng cần sự giúp đỡ của bố mẹ. Chị T có giấy xác nhận khuyết tật do UBND xã Đạo Tú cấp ngày 10/10/2013, hiện nay đang được Nhà nước trợ cấp xã hội. Nay gia đình anh có nguyện vọng làm thủ tục để đề nghị cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên anh đề nghị Tòa án tuyên bố chị Đào Thị T bị mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật và đề nghị Tòa án xác định người giám hộ đồng thời là người đại diện theo pháp luật của chị Tuyết là ông Đào Văn T, sinh năm 1966, địa chỉ tại thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (là bố của anh và chị T).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đào Văn T và bà Nguyễn Thị L trình bày: Ông, bà có con gái là là Đào Thị T là người khuyết tật nặng, bị câm điếc bẩm sinh và nhận thức không đầy đủ, lúc tỉnh táo, lúc không. Hiện nay vẫn sinh sống cùng ông bà. Chị T vẫn sinh hoạt cá nhân được, nhưng cần sự giúp đỡ của ông bà. Chị T có giấy xác nhận khuyết tật do UBND xã Đạo Tú cấp ngày 10/10/2013, hiện nay đang được Nhà nước trợ cấp xã hội. Nay gia đình ông bà có nguyện vọng làm thủ tục để đề nghị cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên ông bà đề nghị Tòa án tuyên bố chị Đào Thị T bị mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật và đề nghị Tòa án xác định người đại diện theo pháp luật của chị T là ông Đào Văn T (là bố của T).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đào Thị Ph trình bày: Chị có chị gái là Đào Thị T là người khuyết tật nặng, bị câm điếc bẩm sinh và nhận thức không đầy đủ, lúc tỉnh táo, lúc không. Hiện nay vẫn sinh sống với bố, mẹ đẻ của chị và chị T là ông Đào Văn T, bà Nguyễn Thị L. Chị T vẫn sinh hoạt cá nhân được, nhưng cần sự giúp đỡ của bố mẹ. Chị T có giấy xác nhận khuyết tật do UBND xã Đạo Tú cấp ngày 10/10/2013, hiện nay đang được Nhà nước trợ cấp xã hội. Nay gia đình chị có nguyện vọng làm thủ tục để đề nghị cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên chị đề nghị Tòa án tuyên bố chị Đào Thị T bị mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật và đề nghị Tòa án xác định người đại diện theo pháp luật của chị T là ông Đào Văn T, sinh năm 1966, địa chỉ tại thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (là bố của chị và chị T).

Tại bản nhận xét của ông Phạm Văn Th (Trưởng thôn C, xã Đ) và ông Đào Văn Ngh (hàng xóm gần nhà chị T) nhận xét: Chị Đào Thị T là con gái của ông Đào Văn T và bà Nguyễn Thị L đều ở thôn C, xã Đ, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc. Chị Đào Thị Tuyết bị câm, điếc bẩm sinh, được bố mẹ và các anh chị em chăm sóc, nuôi dưỡng từ nhỏ. Hiện nay chị T vẫn đang ở cùng nhà với bố mẹ. Do chị T bị câm điếc bẩm sinh nên không đi học văn hóa được, không tự lao động kiếm sống được mà chỉ ở nhà phụ thuộc vào bố mẹ. Hàng ngày chị T chỉ tự sinh hoạt được một số hoạt động, ngoài ra bố mẹ phải giúp đỡ một phần. Chị T không thể nhận thức được các vấn đề

trong cuộc sống, mà chỉ nhận thức được một phần liên quan đến việc tự sinh hoạt cá nhân như ăn, uống, tắm rửa. Hiện nay, chị T là đối tượng khuyết tật, có giấy xác nhận khuyết tật do UBND xã Đạo Tú, huyện Tam Dương cấp từ năm 2013, và hiện nay đang thuộc đối tượng chính sách, được Nhà nước trợ cấp hàng tháng, mức trợ cấp là 670.500đồng

Tại kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 33/2023/SKTT ngày 01/8/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận: Về tâm thần: Bộ mặt Down điển hình; cảm xúc không ổn định, có lúc cười ngây ngô; hành vi chậm chạp, thụ động; mất trí năng, trí tuệ. Về thần kinh: 12 đôi dây thần kinh sọ não không phát hiện tổn thương khu trú; không có phản xạ bệnh lý. Kết luận chung: Hiện tại Đào Thị T bị mất năng lực hành vi dân sự.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên họp sơ thẩm: Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký và đương sự thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án xác định đúng quan hệ pháp luật, tư cách của người tham gia tố tụng, thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và bảo đảm thời hạn chuẩn bị xét phiên họp cũng như chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu.

- Về giải quyết vụ việc: Đề nghị áp dụng các Điều 22, 47, 48, 49, 53, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, 369, 370, 371, 372, 376, 377 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

+ Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của anh Đào Xuân T đối với chị Đào Thị T.

Tuyên bố: Chị Đào Thị T, sinh năm 1988, địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc mất năng lực hành vi dân sự.

Xác định ông Đào Văn T, sinh năm 1966, địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (bố chị T) là người giám hộ đồng thời là người đại diện theo pháp luật của chị Đào Thị T. Ông Đào Văn T được thực hiện các quyền và nghĩa vụ dân sự của người giám hộ theo quy định của Bộ luật dân sự.

+ Đề nghị giải quyết về lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Anh Đào Xuân T có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Đào Thị T là chị anh mất năng lực hành vi dân sự. Chị Đào Thị T có hộ khẩu thường trú tại: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc. Căn cứ vào khoản 1 Điều 27; điểm a

khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì việc dân sự yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

Tại phiên họp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông T, bà L và chị Ph đều vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp, vì vậy Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt ông T, bà L và chị Ph theo quy định tại Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu: Anh Đào Xuân T và chị Đào Thị T có quan hệ là chị em ruột. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ được Tòa án thu thập trong quá trình giải quyết việc dân sự đều thể hiện: Chị Đào Thị T là người khuyết tật nặng, bị câm điếc bẩm sinh và nhận thức không đầy đủ, lúc tỉnh táo, lúc không. Hiện nay vẫn sinh sống với bố, mẹ đẻ là ông Đào Văn T và bà Nguyễn Thị L. Chị T vẫn sinh hoạt cá nhân được nhưng chậm chạp, thụ động, cảm xúc không ổn định nên cần sự giúp đỡ của người thân. Chị T có giấy xác nhận khuyết tật do UBND xã Đạo Tú cấp ngày 10/10/2013, hiện nay đang được Nhà nước trợ cấp xã hội hàng tháng với mức trợ cấp là 670.500đồng.

Theo yêu cầu của anh T, Tòa án nhân dân huyện Tam Dương đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 26/2023/QĐ-TCGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2023 để trưng cầu giám định tại Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc thực hiện giám định sức khỏe tâm thần đối với chị T. Tại kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 33/2023/SKTT ngày 01/8/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận đối với chị Tuyết như sau: Về tâm thần: Bộ mặt Down điển hình; cảm xúc không ổn định, có lúc cười ngây ngô; hành vi chậm chạp, thụ động; mất trí năng, trí tuệ. Về thần kinh: 12 đôi dây thần kinh sọ não không phát hiện tổn thương khu trú; không có phản xạ bệnh lý. Kết luận chung: Hiện tại Đào Thị T bị mất năng lực hành vi dân sự

Xét yêu cầu của anh Đào Xuân T thấy rằng: Ngày 30 tháng 6 năm 2023 anh T có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị T bị hạn chế năng lực hành vi dân sự. Đến ngày 14 tháng 7 năm 2023 anh T có đơn trình bày về việc thay đổi yêu cầu, đề nghị Tòa án tuyên bố chị Đào Thị T mất năng lực hành vi dân sự và đề nghị Tòa án xác định ông Đào Văn T (bố chị T) là người giám hộ đồng thời là người đại diện theo pháp luật của chị Đào Thị T. Xét thấy, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nhận xét của Trưởng thôn, hàng xóm gia đình chị Tuyết và kết luận giám định sức khỏe tâm thần số: 33/2023/SKTT ngày 01 tháng 8 năm 2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc đối với chị Đào Thị T kết luận hiện tại chị Đào Thị T bị mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp với nhau. Do vậy, việc anh Đào Xuân T yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Đào Thị T mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự nên cần được chấp nhận.

Đối với yêu cầu của anh Đào Xuân T về việc xác định ông Đào Văn T (bố chị T) là người giám hộ đồng thời là người đại diện theo pháp luật cho chị Đào Thị Tu. Xét thấy ông T có đầy đủ năng lực hành vi dân sự và là sự tự nguyện của ông T nên cần chấp nhận.

[3] Lệ phí dân sự sơ thẩm: Anh Đào Xuân T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 22, 47, 48, 49, 53, 57, 58, 59, 136 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 361, 369, 370, 371, 372, 376, 377 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của anh Đào Xuân T đối với chị Đào Thị T.

- Tuyên bố: Chị Đào Thị T, sinh năm 1988, địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc mất năng lực hành vi dân sự.

- Ông Đào Văn T, sinh năm 1966, địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (bố chị T) là người giám hộ đồng thời là người đại diện theo pháp luật của chị Đào Thị T. Ông Đào Văn T được thực hiện quyền, nghĩa vụ dân sự cho chị Đào Thị T theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Anh Đào Xuân T phải chịu 300.000đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003483 ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh T đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tam Dương;
- Chi cục THADS huyện Tam Dương;
- UBND xã Đạo Tú;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Minh Hoàng